

Bản án số: 87/2017/HSST
Ngày 12/9/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀNG HOÁ
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Phương Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Ngọc Năm
2. Bà Trịnh Thị Loan

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bình - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Hoàng Hoá

Đại diện VKSND huyện Hoàng Hoá: Ông Hoàng Sỹ Hoan -KSV

Ngày 12 tháng 9 năm 2017, tại Trụ sở TAND huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa, Tòa án nhân dân huyện Hoàng Hoá mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 64/2017/TLST- HS ngày 05 tháng 7 năm 2017 đối với:

Bị cáo **Nguyễn Đức T** - Sinh năm 1982; STQ: Thôn X, xã P, huyện H, tỉnh T. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá 8/12; Con ông Nguyễn Đức H và bà Lê Thị H. Có vợ là Nguyễn Thị K, sinh năm 1982. Có 03 con: Lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Nhân thân: Năm 2010 bị TAND Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 30 tháng tù về tội: Làm giả con dấu, mua bán tài liệu của cơ quan Nhà nước.

Bị cáo bị tạm giữ + giam từ ngày 10/3/2017, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo Nguyễn Đức T bị VKSND huyện Hoàng Hoá truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào hồi 17^h 45' ngày 10/3/2017, tại nhà Nguyễn Đức T, ở Thôn X, xã P, huyện H, tỉnh T. Tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Hoàng Hóa

phối hợp với Đoàn biên phòng Hoàng Tr- ờng, tỉnh Thanh Hóa phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Đức T đang bán trái phép chất ma túy cho Lê Phạm N - sinh năm 1993 và Mai Văn H - sinh năm 1989, đều ở xã T, huyện H, tỉnh T; Tang vật chứng thu giữ trong ng- ời Lê Phạm N và Mai Văn H mỗi ng- ời 01 (tép) ống nhựa có đặc điểm màu trắng kích th- ớc (0,5 x 1,5)cm bịt kín hai đầu, bên trong chứa chất bột màu trắng ngà. N và H khai nhận đó là hêrôin vừa mua của T với giá 100.000đồng/ ống (tép); Và thu giữ trong túi quần sau bên trái của Nguyễn Đức T số tiền 910.000đ (*Chín trăm m- ười nghìn đồng*) tiền Ngân hàng Nhà n- ớc Việt Nam, trong đó có 200.000đồng là số tiền T vừa bán trái phép chất ma túy cho N và H. Thu giữ trong túi quần bên phải của Nguyễn Đức T 23 (Hai m- oi ba) ống nhựa màu trắng kích th- ớc (0,5 x 1,5)cm bịt kín hai đầu, bên trong mỗi ống nhựa đều chứa chất bột màu trắng ngà và 04 (Bốn) gói giấy màu tím kích th- ớc (2 x 3)cm bên trong mỗi gói đều chứa cục chất bột màu trắng ngà. Cơ quan CSĐT Công an huyện Hoàng Hóa đã tiến hành niêm phong vật chứng: ký hiệu M1 (thu của N); Ký hiệu M2 (thu của H); ký hiệu M3 (thu của T) để tr- ng cầu giám định.

Thực hiện lệnh khám xét nơi ở của Nguyễn Đức T số 22/CSĐT ngày 10/3/2017. Qua khám xét nơi ở, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hoàng Hóa đã thu giữ: 01 khẩu súng tự chế, bán súng bằng gỗ, nòng súng dài 75cm; 01 đầu thu camera màu đen kích th- ớc (25 x 20)cm; 01 laptop màu trắng hiệu Sony VAIO; 01(*một*) điện thoại di động màu vàng đồng hiệu OPPO và 40 tờ tiền mỗi tờ mệnh giá 500.000vnd(*năm trăm ngàn đồng*) bằng 20.000.000đồng (*hai m- ươi triệu đồng*).

Sau khi thu giữ và niêm phong vật chứng, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hoàng Hóa đã ra quyết định tr- ng cầu giám định số 55/CSĐT ngày 11/3/2017. Tại kết luận giám định số 766/PC54-MT ngày 13/3/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Số ma túy Cơ quan CSĐT Công an huyện Hoàng Hóa thu giữ trong vụ án có tổng trọng l- ợng 1,078g (*một phẩy không bảy tám gam*) có hêrôin.

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Hoàng Hóa, Lê Phạm N khai nhận: Vào khoảng 17^h ngày 10/3/2017 Lê Phạm N từ xã Hoàng Tr- ờng đi nhờ xe của ng- ời đi đ- ờng đến xã Hoàng Phụ, sau đó đi bộ vào nhà Nguyễn Đức T - ở Thôn X, xã P để mua ma túy về sử dụng. Khi vào đến sân, gặp Nguyễn Đức T trong nhà đi ra sân, N hỏi mua ma túy, T đồng ý bán. N đ- a 100.000đồng (*một trăm nghìn đồng*), T nhận tiền và lấy 01 ống (*tép*) hêrôin đ- a cho N. Cùng lúc này có Mai Văn H – Sinh năm 1991, ở cùng xã R đến hỏi T mua ma túy, H đ- a cho T 100.000đồng (*một trăm nghìn đồng*), T cầm tiền và lấy 01 ống (*tép*) hêrôin đ- a cho H thì bị Công an Hoàng Hóa phát hiện bắt giữ quả tang và thu giữ các vật chứng.

Mai Văn H khai nhận: Khoảng 17^h 10' ngày 10/3/2017 Mai Văn H từ xã R đi nhờ xe của ng- ời đi đ- ờng đến xã P, sau đó đi bộ vào nhà Nguyễn Đức T - ở Thôn X, xã P để mua ma túy về sử dụng. Khi vào đến sân nhà T nhìn thấy T đang bán cho Lê Phạm N (

cùng ở xã R 01 ống (tép) hêrôin. Liên sau đó Mai Văn T lại mua 01 ống (tép) hêrôin và đ-a 100.000đ (một trăm nghìn đồng) cho T. Trong lúc hai bên đang mua bán trái phép chất ma túy thì bị Công an huyện Hoàng Hóa bắt giữ quả tang và thu giữ các vật chứng.

Trong quá trình điều tra, truy tố Nguyễn Đức T khai nhận: T là ng-ời nghiện chất ma túy. Khoảng 17^h 45' ngày 10/3/2017 đang ở nhà tại Thôn X, xã P thì có 01 nam thanh niên (tên là Lê Phạm N, ở xã R) đến hỏi mua ma túy (hêrôin), T đồng ý bán cho N 01 ống (tép) hêrôin với giá 100.000đồng/ống. Liên sau đó có 01 nam thanh niên (tên là Mai Văn T, cùng ở xã R) đến hỏi mua ma túy (hêrôin), T cũng đồng ý bán cho H 01 ống (tép) hêrôin với giá 100.000đồng/ống, thì bị Công an huyện Hoàng Hóa bắt giữ quả tang và thu giữ các vật chứng. Nguồn gốc số ma túy trên là vào ngày 08/3/2017 có 01 ng-ời đàn ông tên gọi là U, khoảng 40 tuổi, ở thành phố Thanh Hóa (Nguyễn Đức T không rõ họ tên đầy đủ và địa chỉ cụ thể) đem đến nhà bán cho T khoảng gần 02 phân hêrôin với giá 1.800.000đồng (một triệu tám trăm nghìn đồng), T đem chia nhỏ đựng trong các ống nhựa màu trắng và gói giấy màu tím để bán và sử dụng dần. T sử dụng một ít, số còn lại sáng ngày 10/3/2017 bán cho 01 ng-ời nam giới không rõ tên, địa chỉ, 08 (tám) tép hêrôin đ-ợc 800.000đồng (tám trăm nghìn đồng), trong số tiền này T ăn sáng hết 90.000đồng, còn lại 710.000đồng và chiều ngày 10/3/2017 bán cho Lê Phạm N và Mai Văn H mỗi ng-ời 01 ống (tép) hêrôin thì bị Công an huyện Hoàng Hóa bắt giữ quả tang.

Số tiền và vật chứng Cơ quan CSĐT Công an huyện Hoàng Hóa thu giữ trong biên bản khám xét khẩn cấp. Quá trình điều tra xác định: chiếc đầu thu camera, laptop và chiếc điện thoại di động OPPO đều là tài sản gia đình do Nguyễn Thị K (vợ T) mua và trả bằng tiền l-ơng; Số tiền 20.000.000đồng (hai m-oi triệu) là tiền do công ty trả chế độ thai sản và tiền l-ơng do chị K dành dụm để nuôi con, không phải là tài sản do T phạm tội mà có. Cơ quan CSĐT Công an huyện Hoàng Hóa quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Nguyễn Thị K – Sinh năm 1982, ở xã P, huyện H, tỉnh T là phù hợp

Ngày 07/7/2017 TAND huyện Hoàng Hóa đã ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung số 15/2017/QĐ- TCGĐ về việc Trưng cầu hàm lượng ma túy trong vụ án trên.

Tại Kết luận giám định số 1675/MT-PC54 ngày 29/7/2017 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa đã kết luận: Mẫu của phong bì kí hiệu M1 gửi giám định có hàm lượng hêrôin là 49,42%; M2 là 45,80%; M3 là 48,97%.

Bản cáo trạng số 61/VKS – HH ngày 30/6/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoàng Hoá truy tố Nguyễn Đức T về tội ‘Mua bán trái phép chất ma túy’ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay đại diện VKS ND Huyện Hoàng Hóa đề nghị HĐXX: áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 194 của BLHS; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 33 của BLHS: Xử phạt Nguyễn Đức T từ 7 đến 8 năm tù;

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo

XÉT THẤY

Tại phiên toà bị cáo Nguyễn Đức T đã thành khẩn khai nhận: Do bản thân bị nghiện ma túy, nên để có tiền chi tiêu sử dụng ma túy ngày 08/3/2017, Nguyễn Đức T đã lên Thành phố Thanh Hóa mua của 1 người đàn ông không rõ địa chỉ, tên tuổi khoảng 2 “phân” hêrôin với giá 1.800.000đ rồi về nhà chia nhỏ thành nhiều gói nhỏ để sử dụng và bán kiếm lời. Sau khi sử dụng 1 ít thì sáng ngày 10/3/2017 bán được cho một người nam giới không rõ tên tuổi, địa chỉ 08 tép hê rô in được 800.000đ; Chiều ngày 10/3/2017 bán cho Lê Phạm N và Mai Văn H mỗi người 01 tép heroin thì bị bắt quả tang.

Tổng số ma túy thu giữ được trong vụ án này là 1,078g có hàm lượng: 49,42%; 45,80% và 48,97%.

Như vậy, sau khi bán xong cho Lê Phạm N 1 tép hêrôin , thu tiền thì bị cáo tiếp tục bán cho Mai Văn H. Nên HĐXX đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Đức T đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất vụ án: Ma túy nằm trong danh mục các chất mà nhà nước ta cấm lưu hành dưới bất kỳ hình thức nào, và mọi hành vi mua bán tàng trữ liên quan đến ma túy đều bị pháp luật xử phạt nghiêm. Hành vi mua rồi bán lại trái phép ma túy của Nguyễn Đức T thực sự nguy hiểm cho xã hội.. Với số lượng ma túy bị cáo mua được để bán lẻ cho nhiều đối tượng đã góp phần nhân rộng lên tình trạng nghiện ma túy ngày càng gia tăng . Như vậy cần phải xử phạt nghiêm bị cáo bằng một mức hình phạt phù hợp thì mới đảm bảo được công tác đấu tranh và phòng chống tội phạm hiện nay.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thật thà khai báo, trong quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay tỏ rõ được sự ăn năn hối hận. Gia đình bị cáo là gia đình có công với cách mạng, có bố và ông nội đều tham gia kháng chiến, hiện đang thờ cúng liệt sỹ nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định ở điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Trong vụ án này có Lê Phạm N và Mai Văn H đã có hành vi Mua trái phép chất ma túy để sử dụng, cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng với các quy định của pháp luật.

Về vật chứng: Số heroin có trọng lượng 1,078 gam bắt giữ trong vụ án là vật nhà nước cấm lưu hành nên tiêu huỷ. Số tiền 910.000đ thu được của bị cáo Nguyễn Đức T là tài sản do phạm tội mà có nên sung quỹ Nhà nước.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đức T phạm tội "**Mua bán trái phép chất ma túy**".

Áp dụng: Điểm b Khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1, 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đức T: 7(bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/3/2017.

Về xử lý vật chứng: - Áp dụng điểm b,c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự ; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số ma túy còn lại là 0,822g sau giám định tại phong bì niêm phong không số của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa theo Biên bản giao nhận vật chứng số 85/BBGN hồi 7 giờ 31 ngày 09/8/2017 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hoàng Hóa.

- Tịch thu để sung quỹ Nhà nước 910.000đ hiện thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoàng Hoá theo biên lai thu số AA/2010/ 003764 ngày 06/6/2017.

Về án phí: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Đức T chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhân

- Tòa án nhân dân Tỉnh

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Viện kiểm sát HH
- Thi hành án HH
- UBND xã
- Bị cáo
- Lưu

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

đã ký

Lê Thị Phương Thanh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trịnh Thị Loan

Hoàng Ngọc Năm

Lê Thị Phương Thanh